

Bản án số: 14/2024/HN&GD-ST

Ngày: 28/3/2024

V/v : Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Đỗ Thị Hạnh

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Đồng Thị Mây và ông Trần Văn Tích

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa:**

Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 28/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2024/TLST-HN&GD ngày 04/01/2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXX-ST ngày 12/3/2024 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H – sinh năm 1997

\* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh H11 – sinh năm 1991

Đều cư trú: Thôn Thăng Yên, xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

*(Chị H, anh H1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:* Chị và anh Nguyễn Mạnh H11 sau một thời gian được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn vào năm 2014 tại UBND xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về sống cùng nhau và hạnh phúc chỉ một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, không có sự yêu thương nhau nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Anh H1 thường xuyên uống rượu, đánh đập và chửi chị, có lần chị phải báo trưởng thôn về việc anh H1 đánh chị. Mâu thuẫn của anh chị cũng đã được gia đình động viên hoà giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Chị đã phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ khoảng 4-5 lần, lần cuối cùng vào tháng 11 năm 2022 và anh chị đã ly

thân nhau từ đó cho tới nay, không còn quan tâm tới ai nữa. Các lần chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở đều do anh H1 đánh đập chị, sau đó chị ở được khoảng hơn 1 tuần thì anh H1 đến đón chị, lúc đó do nghĩ đến các con nên chị đã quay về chung sống cùng anh H1. Nhưng anh H1 vẫn chứng nào tật ấy, không chịu thay đổi, không tu chí làm ăn mà thường xuyên uống rượu về đánh đập chị. Chị không thể chịu đựng được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống cùng nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Chị đề nghị được ly hôn với anh H1.

Về con chung: Chị và anh H1 có 02 con chung Nguyễn Thị Nhã PH sinh ngày 04/6/2019 và Nguyễn Thị Minh Hằng – sinh ngày 22/9/2015. Hiện tại cháu PH đang ở với chị, còn cháu Hằng đang ở với anh H1. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu PH, còn cháu Hằng chị tự nguyện giao cho anh H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị tự nguyện không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại chị làm Công ty giày da ở xã Cộng Hoà, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Thu nhập bình quân từ 7-10 triệu đồng/1 tháng. Bố mẹ đẻ chị luôn tạo điều kiện để chị chăm sóc con chung. Nếu chị được nuôi con thì sẽ đảm bảo cho cuộc sống của con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản ghi lời khai anh Nguyễn Mạnh H11 trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND xã Thượng Vũ vào năm 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 8 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến xảy ra cãi nhau. Chị H thường xuyên đi làm về muộn dẫn đến anh có nghi ngờ chị H nên vợ chồng thường xuyên to tiếng với nhau và trong lúc nóng giận anh có tát chị H, có lần phải nhờ trưởng thôn can thiệp hoà giải. Sau những lần cãi nhau vợ chồng có quay lại chung sống nhưng đến tháng 11 năm 2022 anh uống rượu, chị H lại đi làm về muộn nên anh và chị H lại xảy ra xô xát, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh có xuống đón chị H quay về nhưng vợ chồng chỉ ở được với nhau vài ngày thì không thể chung sống cùng nhau được nữa. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh, anh xác định chị H không còn tình cảm gì với anh nữa nên anh không khuyên bảo được chị H, mặt khác anh theo đạo nên không thể đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung là Nguyễn Thị Nhã PH – sinh ngày 04/6/2019 và Nguyễn Thị Minh Hằng – sinh ngày 22/9/2015. Cháu PH đang ở cùng chị H, còn cháu Hằng đang ở cùng anh. Vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cháu Hằng, còn cháu PH anh tự nguyện giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Hiện tại anh đang làm cơ khí thu nhập bình quân 8.000.000 đồng/1 tháng, anh có nhà cửa đầy đủ và sẽ đảm bảo cho cuộc sống của cháu Hằng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

*Tại biên bản ghi lời khai ông Nguyễn Văn Việt là bố đẻ của chị H trình bày:* Trong quá trình chung sống chị H và anh H1 có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh H1 thường xuyên uống rượu về đánh chửi chị H nhiều lần. Chị H đã phải bỏ về nhà ông ở, mặc dù gia đình khuyên bảo vợ chồng hàn gắn nhưng không có kết quả nên ông mong muốn Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị H. Nếu chị H được nuôi con thì ông sẽ hỗ trợ chị H trong việc chăm sóc con chung.

*Tại biên bản xác minh tại thôn Thắng Yên, xã Thượng Vũ xác định:* Chị H và anh H1 kết hôn và chung sống với nhau tại thôn Thắng Yên, xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra xúc phạm và đánh nhau, có lần phải nhờ thôn can thiệp, hoà giải. Chính quyền thôn cũng đã hoà giải cho chị H, anh H1 nhưng không thể hàn gắn và không hoà hợp được. Do mâu thuẫn nên chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ cuối năm 2022 cho tới nay, không quay về chung sống cùng anh H1 nữa.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, thời hạn giải quyết, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo Pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Hướng giải quyết vụ án: Áp dụng điều 39 của Bộ luật dân sự. Các Điều 51, Điều 56; khoản 3 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 và Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử: *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H. Xử cho chị Nguyễn Thị Thu H ly hôn anh Nguyễn Mạnh H11. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Nhã PH – sinh ngày 04/6/2019 cho chị H, giao con chung Nguyễn Thị Minh Hằng - sinh ngày 22/9/2015 cho anh Nguyễn Mạnh H11 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H và anh H1 đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H1 ủng hộ, chị H được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H1 đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra việc giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Mạnh H11 và giải quyết về con chung

nên quan hệ pháp luật tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Bị đơn anh H1 hiện đang cư trú tại xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị H, anh H1 vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị H, anh H1.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh H11 kết hôn với nhau dựa trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương vào năm 2014 là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị H thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh H1 là do trong quá trình chung sống, vợ chồng hay cãi nhau, bất đồng trong quan điểm sống, không còn sự tin tưởng, yêu thương và tôn trọng nhau. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 12/2022 và vợ chồng ly thân nhau từ đó cho đến nay, không còn ai quan tâm tới ai nữa. Anh H1 xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được và đã ly thân nhau từ lâu nhưng vì anh theo đạo nên không muốn ly hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H xin được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H11 là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung Nguyễn Thị Nhã PH - sinh ngày 04/6/2019 và Nguyễn Thị Minh Hằng – sinh ngày 22/9/2015. Xét thấy chị H có nguyện vọng nuôi cháu PH, còn cháu Hằng chị tự nguyện giao cho anh H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh H1 cũng nhất trí quan điểm về con chung của chị H. Hiện tại cháu PH đang ở cùng chị H, còn cháu Hằng đang ở cùng anh H1 và cháu Hằng có nguyện vọng được ở với anh H1. Do vậy để đảm bảo sự ổn định về cuộc sống, không bị xáo trộn về tâm sinh lý của các con chung nên cần giao con chung Nguyễn Thị Nhã PH cho chị H, giao con chung Nguyễn Thị Minh Hằng cho anh H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H, anh H1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H1 đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H có đơn xin ly hôn nên chị H phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H11.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Nhã PH - sinh ngày 04/6/2019 cho chị Nguyễn Thị Thu H, giao con chung Nguyễn Thị Minh Hằng – sinh ngày 22/9/2015 cho anh Nguyễn Mạnh H11 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H, anh H1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai ký hiệu: BLTU/23 số 0001864 ngày 03 tháng 01 năm 2024. Chị H đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị H, anh H1. Chị H, anh H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Đỗ Thị Hạnh**





